

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI
PHÂN HIỆU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 59 /TB-ĐHTL-PH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết quả thi Khảo sát năng lực Tiếng Anh đầu vào cho sinh viên ĐHCQ Khóa 67 tại Phân hiệu

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp quản lý	Kết quả thi	Ghi chú
1	1	2554037527	Lê Bình	An	S28-67KT	5.6	Đạt
2	2	2554057628	Lê Đình Khả	An	S28-67TMDT	4.6	Đạt
3	3	2551047055	Nguyễn Trường	An	S28-67GT	2.8	
4	4	2554037532	Lê Minh	Ân	S28-67KT	Vắng thi	
5	5	2551047056	Nguyễn Hoàng	Ân	S28-67CX	1.8	
6	6	2551267288	Đoàn Tuấn	Anh	S28-67TTNT	4.2	Đạt
7	7	2551147247	Lê Đức	Anh	S28-67QLXD	3	
8	8	2553017381	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	S28-67Law	Vắng thi	
9	9	2554027435	Nguyễn Nhật	Anh	S28-67QT	3	
10	10	2553017382	Nguyễn Thị Kiều	Anh	S28-67Law	8	Đạt
11	11	2554037529	Nguyễn Thị Phương	Anh	S28-67KT	Vắng thi	
12	12	2551077176	Nguyễn Vũ Minh	Anh	S28-67CTN	7.6	Đạt
13	13	2551067121	Phạm Ngọc	Anh	S28-67TMDT	4.6	Đạt
14	14	2554027438	Phạm Nguyễn Vân	Anh	S28-67QT	4.2	Đạt
15	15	2554027439	Phạm Phương	Anh	S28-67QT	2.6	
16	16	2554037530	Phạm Vũ Hoàng	Anh	S28-67KT	5.2	Đạt
17	17	2551017002	Trần Nhật	Anh	S28-67C	4	Đạt
18	18	2554047606	Từ Ngọc Lam	Anh	S28-67KTXD	Vắng thi	
19	19	2554047607	Dư Thị Ngọc	Ánh	S28-67KTXD	2.4	
20	20	2551067122	Nguyễn Bảo	Ánh	S28-67CNTT	7.4	Đạt
21	21	2554057632	Nguyễn Thị Nguyệt	Ánh	S28-67TMDT	3.8	
22	22	2551047057	Nguyễn Ngọc Quốc	Bảo	S28-67CX	Vắng thi	
23	23	2553017383	Phạm Vưu Gia	Bảo	S28-67Law	3	
24	24	2554027442	Trần Thế	Bảo	S28-67QT	Vắng thi	
25	25	2551047058	Trần Vũ	Biên	S28-67CX	3	
26	26	2554027443	Nguyễn Thị Thanh	Bình	S28-67QT	4	Đạt
27	27	2554047608	Nguyễn Vân An	Bình	S28-67KTXD	Vắng thi	
28	28	2551047060	Tăng Hòa	Bình	S28-67CX	3	
29	29	2554037534	Nguyễn Thị Ngọc	Chân	S28-67KT	4.2	Đạt
30	30	2551147248	Đỗ Nguyễn Linh	Chi	S28-67QLXD	3	
31	31	2554037535	Trần Ngọc Tùng	Chi	S28-67KT	4	Đạt
32	32	2551027037	Trương Văn Hạ	Chí	S28-67N	Vắng thi	
33	33	2554027445	Nguyễn Thành	Công	S28-67QT	5	Đạt

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp quản lý	Kết quả thi	Ghi chú
34	34	2554057825	Nguyễn Chí	Công	S28-67TMDT	4.2	Đạt
35	35	2551142125	Lê Trung	Cường	S28-67QLXD	8	Đạt
36	36	2554027795	Võ Nhật	Cường	S28-67QT	Vắng thi	
37	37	2553017390	Phan Kế	Đắc	S28-67Law	Vắng thi	
38	38	2551047071	Phan Trọng	Đắc	S28-67CX	Vắng thi	
39	39	2551077185	Phạm Hải	Đăng	S28-67CTN	4.4	Đạt
40	40	2551117228	Hoàng Ngọc	Danh	S28-67CT	6.2	Đạt
41	41	2551047064	Phan Thành	Danh	S28-67CX	8.2	Đạt
42	42	2554027453	Bùi Thành	Đạt	S28-67QT	8.8	Đạt
43	43	2551077181	Đoàn Huỳnh Minh	Đạt	S28-67CTN	7.6	Đạt
44	44	2551077183	Nguyễn Thành	Đạt	S28-67CTN	Vắng thi	
45	45	2551047070	Nguyễn Tiến	Đạt	S28-67CX	Vắng thi	
46	46	2551077184	Phạm Quốc	Đạt	S28-67CTN	0	
47	47	2553017389	Phạm Tiến	Đạt	S28-67Law	2.2	
48	48	2551267294	Trần Công Anh	Đạt	S28-67TTNT	Vắng thi	
49	49	2554057638	Phạm Văn Hoàng	Đệ	S28-67TMDT	6.4	Đạt
50	50	2553017386	Trần Thị Ngọc	Diễm	S28-67Law	3.4	
51	51	2554027446	Võ Thị Ngọc	Diễm	S28-67QT	8.2	Đạt
52	52	2553017391	Phạm Đình	Đình	S28-67Law	3.4	
53	53	2551077187	Lê Văn	Định	S28-67CTN	2.8	
54	54	2551117229	Huỳnh Phạm Thảo	Doanh	S28-67CT	3.4	
55	55	2554027447	Lý Gia	Doanh	S28-67QT	Vắng thi	
56	56	2554027448	Nguyễn Trần Khả	Doanh	S28-67QT	2.8	
57	57	2551077188	Nguyễn Quang	Đông	S28-67CTN	Vắng thi	
58	58	2551147250	Hồ Minh	Đức	S28-67QLXD	Vắng thi	
59	59	2554077717	Ngô Tài	Đức	S28-67LG	8	Đạt
60	60	2551267295	Nguyễn Anh	Đức	S28-67TTNT	5.2	Đạt
61	61	2551147251	Nguyễn Trung	Đức	S28-67QLXD	3.4	
62	62	2551067126	Đinh Hoàng	Dũng	S28-67CNTT	Vắng thi	
63	63	2554027449	Nguyễn Đình	Dũng	S28-67QT	4.2	Đạt
64	64	2554057635	Nguyễn Mạnh	Dũng	S28-67TMDT	4.2	Đạt
65	65	2551047065	Phan Tiến	Dũng	S28-67CX	3.6	
66	66	2554027796	Đỗ Thùy	Dương	S28-67QT	6.6	Đạt
67	67	2551047066	Lê Nhựt	Duy	S28-67CX	2.8	
68	68	2554077713	Nguyễn Hà Hoài	Duy	S28-67LG	3.6	
69	69	2554027450	Nguyễn Nhựt	Duy	S28-67QT	Vắng thi	
70	70	2554027452	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	S28-67QT	4.2	Đạt
71	71	2554037806	Trần Ngọc Kiều	Duyên	S28-67KT	4.4	Đạt

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp quản lý	Kết quả thi	Ghi chú
72	72	2554037541	Lê Ngọc Phương	Giao	S28-67KT	5.4	Đạt
73	73	2551067128	Đỗ Nguyễn Hải	Hà	S28-67CNTT	Vắng thi	
74	74	2554037808	Đồng Diễm	Hải	S28-67KT	3	
75	75	2553017394	Lê Vũ Hoàng	Hải	S28-67Law	3	
76	76	2554057640	Nguyễn Tiến	Hải	S28-67TMDT	4.8	Đạt
77	77	2551077189	Châu Gia	Hân	S28-67CTN	3.6	
78	78	2554037543	Hồ Ngọc Tú	Hân	S28-67KT	Vắng thi	
79	79	2554027458	Huỳnh Thị Ngọc	Hân	S28-67QT	6.4	Đạt
80	80	2554037544	Nguyễn Ngọc	Hân	S28-67KT	2.8	
81	81	2551027040	Nguyễn Trọng Lương Gia	Hân	S28-67N	5.6	Đạt
82	82	2554037545	Võ Thị Thu	Hân	S28-67KT	2.4	
83	83	2554027457	Nguyễn Đại Bích	Hằng	S28-67QT	3	
84	84	2554057641	Nguyễn Thị	Hằng	S28-67TMDT	1.4	
85	85	2551017008	Phạm Nguyên	Hạo	S28-67C	2.2	
86	86	2554027460	Hồ Phúc	Hậu	S28-67QT	3.6	
87	87	2554037546	Phạm Trung	Hậu	S28-67KT	4.6	Đạt
88	88	2551067129	Đặng Quang	Hiền	S28-67CNTT	8.8	Đạt
89	89	2551047072	Nguyễn Quốc	Hiệp	S28-67CX	Vắng thi	
90	90	2551017009	Dương Trung	Hiếu	S28-67C	Vắng thi	
91	91	2554047613	Hồ Hữu	Hiếu	S28-67CX	4.2	Đạt
92	92	2551077190	Hoàng Trung	Hiếu	S28-67CTN	Vắng thi	
93	93	2554027463	Lê Đình	Hiếu	S28-67QT	Vắng thi	
94	94	2551047074	Trần Trung	Hiếu	S28-67CX	3.8	
95	95	2554027465	Đinh Thị	Hoa	S28-67QT	2.2	
96	96	2554057644	Lưu Minh	Hoàn	S28-67TMDT	3.2	
97	97	2551067131	Đinh Viết	Hoàng	S28-67CNTT	4.2	Đạt
98	98	2551117233	Nguyễn Ngọc	Hoàng	S28-67CT	3.4	
99	99	2551047075	Trần Phi	Hoàng	S28-67CX	2.6	
100	100	2554027466	Trần Thị	Huệ	S28-67QT	2.2	
101	101	2554027797	Lê Mạnh	Hùng	S28-67QT	Vắng thi	
102	102	2551267298	Bùi Ngọc Khánh	Hưng	S28-67TTNT	Vắng thi	
103	103	2551017013	Đào Phạm Tuấn	Hưng	S28-67C	Vắng thi	
104	104	2551067134	Nguyễn Hậu	Hữu	S28-67CNTT	4.4	Đạt
105	105	2554077725	Bùi Đăng	Huy	S28-67LG	3.2	
106	106	2551047779	Nguyễn Đào Đức	Huy	S28-67CX	Vắng thi	
107	107	2551117787	Phạm Gia	Huy	S28-67CT	10	Đạt
108	108	2551047078	Tô Thanh	Huy	S28-67CX	3.8	
109	109	2554057645	Trần Đan	Huy	S28-67TMDT	3.6	

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp quản lý	Kết quả thi	Ghi chú
110	110	2551027042	Trần Huỳnh Quốc	Huy	S28-67N	3	
111	111	2554027468	Trương Kim	Huy	S28-67QT	Vắng thi	
112	112	2551027043	Nguyễn Giao	Huyền	S28-67N	4	Đạt
113	113	2554057647	Đặng Nhất	Khang	S28-67TMDT	3	
114	114	2551267299	Huỳnh Vũ	Khang	S28-67TTNT	Vắng thi	
115	115	2554027470	Lê Bảo	Khang	S28-67QT	2.8	
116	116	2551047081	Nguyễn Thanh	Khang	S28-67CX	3.4	
117	117	2551077194	Nguyễn Thành	Khang	S28-67CTN	2.8	
118	118	2551067135	Phạm Bảo	Khang	S28-67CNTT	1.8	
119	119	2551267300	Phạm Nguyễn Dương	Khang	S28-67TTNT	Vắng thi	
120	120	2551017015	Phan	Khang	S28-67C	6.4	Đạt
121	121	2551017828	Trần Hữu	Khang	S28-67C	Vắng thi	
122	122	2554037551	Võ Hồng	Khang	S28-67KT	2.8	
123	123	2554047614	Huỳnh Hồng	Khanh	S28-67KTXD	0	
124	124	2551267301	Bùi Văn	Khánh	S28-67TTNT	4.4	Đạt
125	125	2551047780	Lê Hữu	Khánh	S28-67CX	Vắng thi	
126	126	2551067138	Nguyễn	Khoa	S28-67CNTT	8.8	Đạt
127	127	2551067137	Nguyễn Đăng	Khoa	S28-67CNTT	4.6	Đạt
128	128	2551077195	Trần Anh	Khoa	S28-67CTN	Vắng thi	
129	129	2551117234	Trần Anh	Khoa	S28-67CT	8.8	Đạt
130	130	2554037553	Võ Minh	Khoa	S28-67KT	5.6	Đạt
131	131	2551077196	Lý Trần Minh	Khôi	S28-67CTN	2.8	
132	132	2551117235	Phạm Võ Anh	Khôi	S28-67CT	4.2	Đạt
133	133	2553017399	Lâm Chí	Khương	S28-67Law	3.2	
134	134	2551147259	Nguyễn Duy	Khương	S28-67QLXD	4	Đạt
135	135	2554077734	Nguyễn Hà Thành	Kiên	S28-67LG	6.6	Đạt
136	136	2551047829	Nguyễn Trung	Kiên	S28-67CX	1.8	
137	137	2551117236	Mã Tuấn	Kiệt	S28-67CT	Vắng thi	
138	138	2554037555	Bàn Thị	Kiều	S28-67KT	4	Đạt
139	139	2551067141	Huỳnh Bảo	Kim	S28-67CNTT	Vắng thi	
140	140	2551067142	Lê Trung	Kỳ	S28-67CNTT	3.6	
141	141	2551017017	Ngô Văn	Kỷ	S28-67C	3.6	
142	142	2554077735	Bùi Thanh	Lam	S28-67LG	Vắng thi	
143	143	2554027798	Đặng Nhứt Tinh	Lam	S28-67QT	2.8	
144	144	2554037809	Nguyễn Thị Thanh	Lam	S28-67KT	3.2	
145	145	2551047085	Bùi Hoàng	Lâm	S28-67GT	Vắng thi	
146	146	2554027472	Trần Nguyễn Thanh	Lan	S28-67QT	6.4	Đạt
147	147	2551077199	Nguyễn Thị	Lệ	S28-67CTN	3.6	

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp quản lý	Kết quả thi	Ghi chú
148	148	2554037558	Bùi Ngọc Thùy	Linh	S28-67KT	2.8	
149	149	2554057649	Cao Thị Thùy	Linh	S28-67TMDT	Vắng thi	
150	150	2551147260	Văn Lê Kiều	Linh	S28-67QLXD	4	Đạt
151	151	2551047087	Lê Tấn	Lộc	S28-67CX	4	Đạt
152	152	2554027476	Phạm Quốc	Lợi	S28-67QT	2.4	
153	153	2551267303	Trịnh Phan Nhật	Long	S28-67TTNT	7.8	Đạt
154	154	2554077737	Võ Trần Nhật	Long	S28-67LG	Vắng thi	
155	155	2551047088	Nguyễn Anh	Luân	S28-67CX	5.6	Đạt
156	156	2551147262	Nguyễn Duy	Luân	S28-67QLXD	Vắng thi	
157	157	2551027045	Hồ Văn	Lực	S28-67N	3.6	
158	158	2551147263	Nguyễn Văn	Lực	S28-67QLXD	Vắng thi	
159	159	2553017401	Nguyễn Ngọc Thảo	Ly	S28-67Law	4.8	Đạt
160	160	2553017402	Trần Thị Diệu	Ly	S28-67Law	2.2	
161	161	2554037561	Ngô Phạm Xuân	Mai	S28-67KT	3	
162	162	2554037562	Nguyễn Ngọc	Mai	S28-67KT	Vắng thi	
163	163	2551147264	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	S28-67QLXD	2.4	
164	164	2553017404	Phạm Quỳnh	Mai	S28-67Law	6	Đạt
165	165	2554037563	Trần Xuân	Mai	S28-67KT	Vắng thi	
166	166	2551147265	Bùi Đức	Mạnh	S28-67QLXD	3.6	
167	167	2554037564	Lê Ngọc	Mi	S28-67KT	4.6	Đạt
168	168	2551047089	Huỳnh Công	Minh	S28-67GT	4.6	Đạt
169	169	2553017405	Lê Vũ Đức	Minh	S28-67Law	4.2	Đạt
170	170	2551117238	Nguyễn Hoàng	Minh	S28-67CT	7.4	Đạt
171	171	2551067144	Trương Tuấn	Minh	S28-67CNTT	8	Đạt
172	172	2554027478	Lê Ngọc Trà	My	S28-67QT	Vắng thi	
173	173	2554027799	Nguyễn Trần Diễm	My	S28-67QT	5.2	Đạt
174	174	2554077741	Trương Tuyết	My	S28-67LG	4.6	Đạt
175	175	2554037565	Trần Thị Trà	My	S28-67KT	2.2	
176	176	2551047092	Lương Văn	Nam	S28-67CX	5	Đạt
177	177	2551067147	Nguyễn Hoàng	Nam	S28-67CNTT	4	Đạt
178	178	2551017021	Võ Hoàng Nhật	Nam	S28-67C	Vắng thi	
179	179	2554027480	Bùi Thị Thúy	Nga	S28-67QT	Vắng thi	
180	180	2554037568	Đặng Tấn	Nghĩa	S28-67KT	3	
181	181	2554047618	Lê Trần Như	Ngọc	S28-67KTXD	Vắng thi	
182	182	2554077745	Phạm Hồng	Ngọc	S28-67LG	5.6	Đạt
183	183	2554027485	Võ Thị Kim	Ngọc	S28-67QT	3.2	
184	184	2551077202	Đặng Hoàng Khôi	Nguyên	S28-67CTN	3.8	
185	185	2551117240	Nguyễn Đăng	Nguyên	S28-67CT	3.4	

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp quản lý	Kết quả thi	Ghi chú
186	186	2554057658	Nguyễn Lê Thảo	Nguyên	S28-67TMDT	5.4	Đạt
187	187	2551267308	Võ Khôi	Nguyên	S28-67TTNT	5.6	Đạt
188	188	2551047782	Lê Đăng	Nhân	S28-67CX	Vắng thi	
189	189	2551077203	Nguyễn Bá Thiện	Nhân	S28-67CTN	7.4	Đạt
190	190	2554037571	Trần Nguyễn Phước	Nhân	S28-67KT	4.6	Đạt
191	191	2551017022	Võ Thành	Nhân	S28-67C	3	
192	192	2551147267	Lê Công	Nhật	S28-67QLXD	Vắng thi	
193	193	2551267309	Nguyễn Hoàng	Nhật	S28-67TTNT	3	
194	194	2553017408	Hoàng Phương Yến	Nhi	S28-67Law	6.2	Đạt
195	195	2554027489	Nguyễn Thảo	Nhi	S28-67QT	6.6	Đạt
196	196	2553017409	Thái Phương	Nhi	S28-67Law	5.6	Đạt
197	197	2554077747	Trịnh Thị Yến	Nhi	S28-67LG	4.4	Đạt
198	198	2554037811	Lê Thị Thùy	Nhiên	S28-67KT	2.4	
199	199	2553017410	Huỳnh Ngọc Tuyết	Như	S28-67Law	5	Đạt
200	200	2554037812	Ngô Thị Quỳnh	Như	S28-67KT	3.6	
201	201	2554057662	Nguyễn Quỳnh	Như	S28-67TMDT	3.8	
202	202	2554037575	Phạm Hồ Quỳnh	Như	S28-67KT	Vắng thi	
203	203	2554037576	Trần Quỳnh	Như	S28-67KT	6	Đạt
204	204	2553017411	Trịnh Tổ	Như	S28-67Law	4.2	Đạt
205	205	2554037574	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	S28-67KT	3.6	
206	206	2551117241	Châu Vĩnh	Phát	S28-67CT	2.8	
207	207	2554037577	Quách Thông	Phát	S28-67KT	4.2	Đạt
208	208	2551047094	Võ Nguyễn	Phát	S28-67CX	3.2	
209	209	2551267311	Võ Tấn	Phát	S28-67QT	8.6	Đạt
210	210	2551147269	Châu Ngọc	Phúc	S28-67QLXD	2.2	
211	211	2551267312	Đặng Trọng	Phúc	S28-67TTNT	2.4	
212	212	2551077204	Nguyễn Đặng Hoàng	Phúc	S28-67CTN	4	Đạt
213	213	2551027046	Nguyễn Huỳnh	Phúc	S28-67N	Vắng thi	
214	214	2554027491	Nguyễn Thị Mỹ	Phúc	S28-67QT	2.8	
215	215	2551077205	Phạm Hữu	Phước	S28-67CTN	3.4	
216	216	2554057665	Nguyễn Hoàng Bích	Phương	S28-67TMDT	VPQC	
217	217	2551047096	Trần Đình	Phương	S28-67CX	Vắng thi	
218	218	2554057666	Hồ Thị	Phượng	S28-67TMDT	3.4	
219	219	2551147270	Nguyễn Đỗ Hồng	Phượng	S28-67QLXD	2.8	
220	220	2554027494	Đặng Anh	Quân	S28-67QT	3	
221	221	2551047097	Lương Minh	Quang	S28-67GT	3.8	
222	222	2551147271	Trần Lâm	Qui	S28-67QLXD	4.4	Đạt
223	223	2551047099	Nguyễn Võ Anh	Quốc	S28-67CX	3	

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp quản lý	Kết quả thi	Ghi chú
224	224	2551047100	Châu Thanh	Quý	S28-67CX	4.2	Đạt
225	225	2551011365	Phan Thị Như	Quỳnh	S28-67C	3	
226	226	2551147273	Huỳnh Kim	Sa	S28-67QLXD	Vắng thi	
227	227	2551067157	Đinh Nguyễn Minh	Sang	S28-67CNTT	4.6	Đạt
228	228	2554027498	Nguyễn Viết	Sang	S28-67QT	3.2	
229	229	2554057826	Phạm Thanh	Sang	S28-67QT	Vắng thi	
230	230	2551027048	Nguyễn Đắc	Son	S28-67N	Vắng thi	
231	231	2551267313	Đỗ Sam	Sung	S28-67TTNT	Vắng thi	
232	232	2554047823	Đặng Đức	Tài	S28-67KTXD	4.8	Đạt
233	233	2551267314	Lê Tấn	Tài	S28-67TTNT	4.8	Đạt
234	234	2551047783	Nguyễn Đức	Tài	S28-67CX	3.6	
235	235	2551077206	Nguyễn Thành	Tài	S28-67CTN	Vắng thi	
236	236	2554077756	Lưu Trần Minh	Tâm	S28-67LG	3.8	
237	237	2554037813	Nguyễn Thị	Tâm	S28-67KT	Vắng thi	
238	238	2554037579	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	S28-67KT	4.4	Đạt
239	239	2553017414	Nguyễn Thanh	Tân	S28-67Law	3.2	
240	240	2551017028	Nguyễn Lê Quốc	Thái	S28-67C	2.6	
241	241	2551047104	Lê Diệp Xuân	Thắng	S28-67CX	4.8	Đạt
242	242	2554047622	Nguyễn Quang	Thắng	S28-67KTXD	2.8	
243	243	2551147830	Nguyễn Quốc	Thắng	S28-67QLXD	3.4	
244	244	2551047105	Nguyễn Văn	Thắng	S28-67GT	3.4	
245	245	2554027499	Nguyễn Ngọc Nguyệt	Thanh	S28-67QT	4.2	Đạt
246	246	2551147789	Trần Đình	Thanh	S28-67QLXD	Vắng thi	
247	247	2551017029	Võ Văn	Thanh	S28-67C	3	
248	248	2551147790	Đoàn Phú	Thành	S28-67QLXD	Vắng thi	
249	249	2554027500	Hoàng Thanh	Thảo	S28-67QT	Vắng thi	
250	250	2554037580	Huỳnh Thị Thu	Thảo	S28-67KT	2.8	
251	251	2554027501	Lâm Thanh	Thảo	S28-67QT	7	Đạt
252	252	2554027801	Lương Ngọc Phương	Thảo	S28-67QT	Vắng thi	
253	253	2553017415	Nguyễn Phương	Thảo	S28-67Law	9.4	Đạt
254	254	2554037581	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	S28-67KT	3.2	
255	255	2554037814	Bùi Như	Thế	S28-67KT	5.8	Đạt
256	256	2551017775	Nguyễn Lê Bảo	Thi	S28-67C	Vắng thi	
257	257	2554037582	Nguyễn Thái Hương	Thi	S28-67KT	3.2	
258	258	2551047106	Nguyễn Thị Ngọc	Thiên	S28-67CX	2.6	
259	259	2551047107	Hoàng Văn	Thiện	S28-67CX	Vắng thi	
260	260	2551267316	Trần Thế	Thiệu	S28-67CX	Vắng thi	
261	261	2554037583	Bùi Anh	Thơ	S28-67KT	Vắng thi	

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp quản lý	Kết quả thi	Ghi chú
262	262	2551147276	Nguyễn Thái	Thông	S28-67QLXD	3.8	
263	263	2551067165	Lê Minh	Thư	S28-67CNTT	2.2	
264	264	2553017417	Lê Nguyễn Anh	Thư	S28-67Law	Vắng thi	
265	265	2553017418	Ngô Anh	Thư	S28-67Law	3.6	
266	266	2554027802	Nguyễn Đình Anh	Thư	S28-67QT	2.4	
267	267	2554027506	Nguyễn Thị Minh	Thư	S28-67QT	5	Đạt
268	268	2554077762	Trần Ngọc Anh	Thư	S28-67LG	7	Đạt
269	269	2554057678	Trần Thị Anh	Thư	S28-67TMDT	8.4	Đạt
270	270	2554027504	Nguyễn Tấn	Thuận	S28-67QT	2	
271	271	2554037584	Nguyễn Văn	Thuận	S28-67KT	Vắng thi	
272	272	2551017032	Trần Thiện	Thuật	S28-67C	3.6	
273	273	2554077763	Lưu Thị Hoài	Thương	S28-67LG	9.4	Đạt
274	274	2554057680	Phạm Ngọc	Thương	S28-67TMDT	6.2	Đạt
275	275	2551077786	Phan Thái Hoài	Thương	S28-67CTN	3.8	
276	276	2554037585	Hoàng Châu Anh	Thùy	S28-67KT	5	Đạt
277	277	2554057681	Lương Nguyễn Thùy	Tiên	S28-67TMDT	3.2	
278	278	2554057682	Trần Thủy	Tiên	S28-67TMDT	6.8	Đạt
279	279	2551147278	Lê Nhật	Tiến	S28-67QLXD	8.8	Đạt
280	280	2554037816	Nguyễn Minh	Tiến	S28-67KT	3.8	
281	281	2554037588	Nguyễn Thị Kim	Tiến	S28-67KT	Vắng thi	
282	282	2551077212	Phạm Nguyễn Nhật	Tiến	S28-67CTN	6.8	Đạt
283	283	2553017421	Trần Duy	Tiến	S28-67Law	Vắng thi	
284	284	2551067167	Trần Minh	Tiến	S28-67CNTT	3	
285	285	2551047109	Nguyễn Minh	Tính	S28-67CX	6.2	Đạt
286	286	2551077213	Nguyễn Phúc	Tính	S28-67CTN	Vắng thi	
287	287	2551017033	Nguyễn Quang	Tính	S28-67C	2.6	
288	288	2551267319	Dương Đức	Toàn	S28-67TTNT	7.2	Đạt
289	289	2551017034	Nguyễn Công	Toàn	S28-67C	2.8	
290	290	2554037592	Lê Nguyễn Bảo	Trâm	S28-67KT	3	
291	291	2551267320	Lê Thị Ngọc	Trâm	S28-67TTNT	4.2	Đạt
292	292	2553017422	Nguyễn Ngọc Bích	Trâm	S28-67Law	3.2	
293	293	2553017423	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	S28-67Law	Vắng thi	
294	294	2554037817	Nguyễn Thùy	Trâm	S28-67KT	3.2	
295	295	2553017425	Lâm Thị Tú	Trân	S28-67Law	3	
296	296	2554057683	Nguyễn Huỳnh Bảo	Trân	S28-67TMDT	3.8	
297	297	2554037818	Đàm Thị	Trang	S28-67KT	Vắng thi	
298	298	2554027510	Đinh Thị Thu	Trang	S28-67QT	3.4	
299	299	2554027511	Nguyễn Thị Huyền	Trang	S28-67QT	2.2	

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp quản lý	Kết quả thi	Ghi chú
300	300	2554027803	Nguyễn Thị Phương	Trang	S28-67QT	3.4	
301	301	2551067169	Nguyễn Đức	Trí	S28-67CNTT	Vắng thi	
302	302	2551017035	Nguyễn Trọng	Trí	S28-67C	2.4	
303	303	2551067170	Trần Minh	Triết	S28-67CNTT	2.8	
304	304	2551047111	Tô Minh	Trình	S28-67CX	3.4	
305	305	2554047623	Trần Đình	Trọng	S28-67CX	3.8	
306	306	2554027515	Phạm Võ Thu	Trúc	S28-67QT	3	
307	307	2551017036	Nguyễn Anh	Trung	S28-67C	3.6	
308	308	2554037819	Đặng Văn	Trường	S28-67KT	3.8	
309	309	2554037595	Lê Xuân	Trường	S28-67KT	2.6	
310	310	2554057686	Phạm Nguyễn Quang	Trường	S28-67TMDT	4.4	Đạt
311	311	2551147279	Trần Hữu Nhật	Trường	S28-67QLXD	3.8	
312	312	2554077766	Đinh Tiến	Tú	S28-67LG	6.4	Đạt
313	313	2554037596	Nguyễn Anh	Tú	S28-67KT	Vắng thi	
314	314	2554027517	Nguyễn Ngọc Cẩm	Tú	S28-67QT	2.6	
315	315	2551047784	Nguyễn Quang	Tú	S28-67CX	Vắng thi	
316	316	2554057687	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	S28-67TMDT	4.4	Đạt
317	317	2551077215	Nguyễn Xuân	Tú	S28-67CTN	2.8	
318	318	2551157286	Phạm Anh	Tú	S28-67CX	3.2	
319	319	2551117246	Trịnh Văn	Tú	S28-67CT	3.2	
320	320	2551017776	Phạm Đình	Tuân	S28-67C	Vắng thi	
321	321	2554027518	Đỗ Trung Minh	Tuấn	S28-67QT	5.4	Đạt
322	322	2551267323	Hoàng Anh	Tuấn	S28-67TTNT	4.4	Đạt
323	323	2553017427	Trương Gia	Tuấn	S28-67Law	Vắng thi	
324	324	2551267325	Biện Hồng Gia	Tuệ	S28-67TTNT	Vắng thi	
325	325	2551027777	Nguyễn Tường Gia	Tuệ	S28-67N	3.2	
326	326	2551047115	Lâm Tiến	Tường	S28-67CX	5.8	Đạt
327	327	2554057688	Phan Ngọc Cát	Tường	S28-67TMDT	Vắng thi	
328	328	2554027519	Phan Huỳnh Thanh	Tuyền	S28-67QT	4.6	Đạt
329	329	2554037598	Nguyễn Cao Mỹ	Uyên	S28-67KT	8.6	Đạt
330	330	2554057689	Phạm Trịnh Phương	Uyên	S28-67TMDT	Vắng thi	
331	331	2554057690	Trần Thị Thảo	Uyên	S28-67TMDT	4	Đạt
332	332	2553017428	Từ Thị Mỹ	Uyên	S28-67Law	5.4	Đạt
333	333	2554027804	Lê Thị Thanh	Vân	S28-67QT	3.6	
334	334	2554037599	Phạm Thị	Vân	S28-67KT	2.8	
335	335	2554057692	Trần Huỳnh Bạch	Vân	S28-67TMDT	6.8	Đạt
336	336	2554027521	Nguyễn Kim	Vi	S28-67QT	Vắng thi	
337	337	2554027522	Mai Vũ Quốc	Việt	S28-67QT	4.4	Đạt

STT	SBD	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp quản lý	Kết quả thi	Ghi chú
338	338	2551267326	Nguyễn Anh	Vinh	S28-67GT	3	
339	339	2554037820	Nguyễn Thành	Vinh	S28-67KT	7.4	Đạt
340	340	2551077220	Phan Quốc	Vinh	S28-67N	4	Đạt
341	341	2554047824	Cù Vô Thanh	Vũ	S28-67KTXD	5.6	Đạt
342	342	2553017431	Lê Trường	Vũ	S28-67Law	4	Đạt
343	343	2551147281	Lê Tuấn	Vũ	S28-67QLXD	Vắng thi	
344	344	2554047626	Đoàn Bùi Minh	Vương	S28-67KTXD	Vắng thi	
345	345	2551087225	Tạ Vũ An	Vương	S28-67N	3.4	
346	346	2554077771	Ma Thanh Kiều	Vy	S28-67LG	3.2	
347	347	2554037602	Nguyễn Thị Tường	Vy	S28-67KT	5	Đạt
348	348	2554057696	Nguyễn Thị Yến	Vy	S28-67TMDT	Vắng thi	
349	349	2554027805	Nguyễn Võ Tường	Vy	S28-67QT	Vắng thi	
350	350	2554047627	Trần Thị Ngọc	Vy	S28-67KTXD	3	
351	351	2554027525	Vũ Lê Tường	Vy	S28-67QT	3.8	
352	352	2551047118	Trần Quốc	Vỹ	S28-67GT	3.8	
353	353	2554027526	Nguyễn Thụy Kim	Xuyến	S28-67QT	2.8	
354	354	2554077774	Lê Ngọc Như	Ý	S28-67LG	6.4	Đạt
355	355	2551067175	Lê Thị Như	Ý	S28-67CNTT	6.6	Đạt
356	356	2554057697	Nguyễn Thị Như	Ý	S28-67TMDT	3.6	
357	357	2554037604	Nguyễn Thị Như	Ý	S28-67KT	4	Đạt
358	358	2554037605	Phạm Như	Ý	S28-67KT	3.6	
359	359	2554057698	Hà Hải	Yến	S28-67TMDT	4.4	Đạt

Nơi nhận:

- BGĐ (để b/c);
- Website Phân hiệu
- Lưu: VT, QLĐT (NC.5b)

TL.GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

(Đã ký)

TS. Phạm Ngọc Thịnh